

TPH

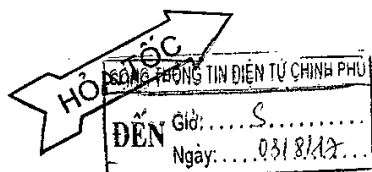
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 332 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2017



THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hải Phòng

Ngày 26 tháng 6 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc làm việc với lãnh đạo thành phố Hải Phòng về Kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng năm 2017; nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới và một số kiến nghị của Thành phố. Cùng dự buổi làm việc có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng và lãnh đạo các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Văn phòng Chính phủ. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo Thành phố và ý kiến của các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Những năm qua, Hải Phòng có bước phát triển toàn diện, đóng góp quan trọng vào phát triển chung của đất nước; có sự đổi mới mạnh mẽ về tư duy, cách làm và là một trong những địa phương có Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch tập trung, một cửa. Trong 6 tháng đầu năm 2017, kinh tế - xã hội của Thành phố đạt nhiều kết quả nổi bật cả về tăng trưởng, thu ngân sách, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn quốc phòng an ninh... Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 13,26% (cao hơn nhiều so với bình quân chung cả nước và các địa phương trọng điểm kinh tế khác); chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 21,08%; xuất khẩu đạt trên 3 tỷ USD, tăng 21,61%; lượng hàng hóa qua cảng đạt 43 triệu tấn tăng 13,79%; khách du lịch đạt trên 3 triệu lượt người, tăng 10,39%; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 34.802 tỷ đồng, tăng 16,4%. Thành lập mới gần 1.600 doanh nghiệp, tăng 23,68% so với cùng kỳ. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, chỉ số cải cách hành chính (Par Index) xếp thứ 2/63 tỉnh, thành phố; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2016 tăng 7 bậc so với năm 2015, xếp thứ 21/63. Thành phố Hải Phòng nằm trong nhóm 10 địa phương hấp dẫn nhất đối với các nhà đầu tư Việt Nam.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục có những đột phá. Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực với 49/143 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 34% (cả nước là 23%). Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ; an sinh, phúc lợi xã hội tiếp tục được quan tâm; đã giải quyết việc làm cho trên 28.000 lượt lao động. Tổ chức tốt công tác thăm hỏi, tặng quà, trợ giúp cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng chính sách xã hội.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và môi trường sống an toàn cho nhân dân được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền được triển khai đồng bộ, đạt kết quả khá toàn diện, thi hành kỷ luật Đảng nghiêm túc.

Tuy nhiên, so với yêu cầu phát triển trở thành trung tâm dịch vụ, công nghiệp lớn có sức cạnh tranh cao thì Hải Phòng còn bất cập, hạn chế. Liên kết vùng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của một Thành phố lớn, hiện đại; cơ cấu sử dụng đất chưa hợp lý. Mức độ phân cấp, ủy quyền và tính phối hợp của các cơ quan trong hệ thống chính trị chưa cao, còn biểu hiện hành chính hóa; chưa phát huy tốt vai trò giám sát, phản biện, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của các đoàn thể và nhân dân.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIẠN TỚI

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, phương hướng phát triển thành phố đến năm 2020, Hải Phòng cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết số 32-NQ/TU ngày 05 tháng 8 năm 2003, Kết luận số 72-KL/TU ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội XV nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Đảng bộ Thành phố; quán triệt, nhận thức sâu sắc hơn nữa vị trí, vai trò, thế mạnh, tiềm năng, để từ đó có trách nhiệm, quyết tâm cao hơn trong việc xây dựng và phát triển Thành phố. Hải Phòng cần tập trung vào một số giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Chú trọng công tác xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống hành chính các cấp; nâng cao năng lực lãnh đạo, phẩm chất, năng lực, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức; quan tâm hơn nữa công tác cán bộ, quy hoạch cán bộ, công tác xây dựng Đảng ở cơ sở, trong các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp. Tạo sự chuyển biến trong toàn hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy, xây dựng nội bộ đoàn kết thống nhất cao. Thực hiện công khai, minh bạch, ngăn chặn, hạn chế các mặt tiêu cực, chống lại biểu hiện quan hệ “lợi ích nhóm”, “thao túng chính sách”.

2. Là một cực tăng trưởng của Vùng Duyên hải Bắc Bộ, Hải Phòng cần đạt mức tăng trưởng cao hơn kế hoạch năm 2017 (12,5 - 13%) và phải cao hơn mức 6 tháng đầu năm 2017 (13,26%), nỗ lực phấn đấu cả năm đạt 14%. Xây dựng thành phố cảng biển thông minh, xanh, sạch, văn minh, hiện đại; một trung tâm dịch vụ công nghiệp lớn có sức cạnh tranh, một thành phố hội nhập và phát triển. Nguồn vốn đầu tư phải là nguồn xã hội hóa, theo hình thức hợp tác công tư (PPP), không chỉ dựa vào ngân sách nhà nước.

3. Cân đối quỹ đất hợp lý với tốc độ phát triển của đô thị loại I, nhất là khi diện tích đất nông nghiệp còn quá lớn (53,33%); điều chỉnh quy hoạch chung của thành phố Hải Phòng cần định hướng dành 70% quỹ đất cho đô thị. Khẩn trương rà soát, bổ sung quy hoạch với tầm nhìn xa cho nhiều năm sau, chứ không phải 5, 10 năm; quy hoạch cho dân số 20-30 triệu người sinh sống, không phải cho hiện tại khoảng 2 triệu người.

4. Tiếp tục phối hợp, liên kết có hiệu quả với các ngành, địa phương liên quan, đặc biệt là tam giác phát triển Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh của vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc. Tập trung phát triển các lĩnh vực có thế mạnh, mang tính đột phá: dịch vụ cảng biển, sân bay, du lịch, kinh tế biển và vận tải biển,

logistics, tài chính, xuất nhập khẩu... phân đầu trở thành cửa ngõ cảng biển quốc tế hàng đầu của nước ta và khu vực.

5. Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện trong công tác, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan chính quyền các cấp, xây dựng nền hành chính thông thoáng, khoa học, tiếp nhận ý kiến, phản hồi của người dân, doanh nghiệp để xử lý kịp thời và công khai kết quả xử lý, giải quyết. Đối với thành phố lớn như Hải Phòng, phải trong nhóm xếp hạng cao nhất về cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh.

6. Hải Phòng có nhiều ngành kinh tế lớn, là một cực tăng trưởng của cả nước, cần thực hiện quyết liệt các giải pháp cụ thể để gia tăng năng lực sản xuất của từng lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực còn tiềm năng phát triển, lĩnh vực có mức tăng trưởng thấp hoặc giảm.

Đẩy nhanh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tích tụ ruộng đất để sản xuất hàng hoá tập trung, quy mô lớn, công nghệ cao, liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng, gắn với thị trường; đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các công trình hạ tầng quan trọng, có tính đột phá, công khai minh bạch các quy hoạch, dự án, các cơ chế, chính sách để nhân dân biết, đồng tình ủng hộ, thực hiện. Khai thác tối đa tính liên kết của các công trình hạ tầng cả về kinh tế - xã hội; Tạo điều kiện thuận lợi nhất triển khai các dự án khu dịch vụ, du lịch, khu vui chơi giải trí, khu nghỉ dưỡng... để hoàn thiện hạ tầng du lịch, đưa du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, có thương hiệu mạnh của Thành phố. Cần có các biện pháp đẩy mạnh mẽ hơn để thu hút FDI. Chú trọng phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp công nghiệp phụ trợ (điện, điện tử, dệt may, da giày...), doanh nghiệp dịch vụ (logistics, du lịch, vận tải...). Sử dụng đất có hiệu quả, để mở rộng hơn nữa các khu công nghiệp.

Chính phủ xác định việc tạo hệ sinh thái khởi nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, sáng tạo của người dân là một trong những thước đo thành công trong việc phục vụ người dân và doanh nghiệp. Hải Phòng với vị trí là một trung tâm kinh tế của đất nước có nhiều tiềm năng, lợi thế, quyết phân đầu trở thành thành phố cho khởi nghiệp. Cơ cấu lại, đổi mới doanh nghiệp nhà nước theo cơ chế thị trường, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, cạnh tranh bình đẳng với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác. Coi trọng và tạo điều kiện cho phát triển kinh tế tư nhân.

7. Đầu tư nguồn lực tương xứng cho giáo dục và đào tạo, văn hóa, y tế, khoa học công nghệ bảo đảm có nguồn nhân lực tốt cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Quan tâm thực hiện tốt an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, các hộ nghèo. Cùng cố quốc phòng an ninh, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, giảm các tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ, tệ nạn xã hội, không để xảy ra điểm nóng, tạo môi trường sống an bình, văn minh, thân thiện.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA THÀNH PHỐ

1. Về hỗ trợ vốn đầu tư dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc sông Cẩm: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ khi Chính phủ có chủ trương sử dụng nguồn dự phòng đầu tư công trung hạn 2016-2020.

2. Về việc giãn thu hồi các khoản ứng trước ngân sách Trung ương: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo hướng tạo điều kiện cho thành phố Hải Phòng có nguồn lực phát triển, đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng giao thông.

3. Về đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2 tại Cảng hàng không quốc tế Cát Bi: Đồng ý về chủ trương, Bộ Giao thông vận tải khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch điều chỉnh Cảng hàng không quốc tế Cát Bi; phối hợp với thành phố Hải Phòng đề xuất phương án tự nhân đầu tư, sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2017.

4. Về chủ trương Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng đầu tư bến cảng số 3 và số 4 của Cảng Lạch Huyện: Đồng ý về nguyên tắc, giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Về việc lựa chọn nhà đầu tư các bến cảng từ số 5 đến số 23 của Cảng Lạch Huyện: Đồng ý về nguyên tắc, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thống nhất với Bộ Giao thông vận tải về quy mô, công năng và phân kỳ đầu tư, đảm bảo phù hợp với Quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; lựa chọn nhà đầu tư theo quy định, sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

6. Về việc triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường và cầu Tân Vũ - Lạch Huyện số 2 bằng hình thức đối tác công tư (PPP): Đồng ý về chủ trương, giao Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan đề xuất dự án, phương án nguồn vốn, cơ cấu vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Về đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và cầu Vũ Yên sử dụng vốn vay ODA của JICA trong kế hoạch năm 2018.

- Về dự án cầu Nguyễn Trãi: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng khẩn trương hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Về dự án cầu Vũ Yên: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng nghiên cứu huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư xây dựng; trường hợp thành phố Hải Phòng thấy thực sự cần thiết, tính toán lại thời điểm đề xuất, phù hợp với hạn mức vay nợ của địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

8. Về đầu tư bổ sung thêm 01 cầu vượt 2 làn xe đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng vào dự án BOT Quốc lộ 10 đoạn Quán Toan - Cầu Nghìn: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện Dự án theo quy định.

9. Về dự án tuyến đường bộ ven biển.

- Về việc cấp giấy chứng nhận đầu tư: Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất phương án xử lý, giải pháp tháo gỡ bất cập, đơn giản hóa trình tự thủ tục trong công tác chuẩn bị đầu tư dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 8 năm 2017.

- Về việc lập khung chính sách bồi thường hỗ trợ tái định cư: Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình chỉ đạo tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt theo quy định.

10. Về bổ sung quy hoạch mở rộng sân golf 36 hố tại đảo Vũ Yên thành 72 hố vào Quy hoạch sân golf Việt Nam đến năm 2020: Đồng ý về chủ trương, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng lập hồ sơ Dự án, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

11. Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương thẩm định Đề án điều chỉnh địa giới Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải gắn với việc mở rộng khu công nghiệp Tràng Duệ (giai đoạn 3), trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2017.

12. Về việc Tập đoàn Vingroup đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất, lắp ráp ô tô du lịch công nghệ cao: Đồng ý về chủ trương, Giao Bộ Công Thương hướng dẫn nhà đầu tư lập Đề án và tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- Thành ủy, HĐND, UBND TP Hải Phòng;
- UBND tỉnh Thái Bình;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTgCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục: TKBT, KTTT, NN, CN, QHQT, TH, KSTTHC;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). *Huyen*

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng